

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYỀN 54

Phẩm 15: BIỆN MINH VỀ ĐẠI THÙA (4)

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ năm là Cực nan thắng, phải xa lìa mươi pháp. Những gì là mươi? Một là phải xa lìa nhà ở; hai là phải xa lìa Bí-sô-ni; ba là phải xa lìa các gia đình keo kiệt; bốn là phải xa lìa chúng hội tranh cãi giận hờn; năm là phải xa lìa việc khen mình chê người; sáu là phải xa lìa mươi nghiệp đạo bất thiện; bảy là phải xa lìa việc tăng thượng kiêu mạn ngạo nghẽ; tám là phải xa lìa việc điên đảo; chín là phải xa lìa việc do dự; mười là phải xa lìa tham, sân, si.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát, khi trụ bậc thứ năm là Cực nan thắng, phải thường xa lìa mươi pháp như vậy.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ sáu là Hiện tiền phải dốc làm viên mãn sáu pháp. Những gì là sáu? Một là phải dốc làm viên mãn Bố thí ba-la-mật-đà; hai là phải dốc làm viên mãn Tịnh giới ba-la-mật-đà; ba là phải dốc làm viên mãn An nhẫn ba-la-mật-đà; bốn là phải dốc làm viên mãn Tinh tấn ba-la-mật-đà; năm là phải dốc làm viên mãn Tịnh lự ba-la-mật-đà; sáu là phải dốc làm viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đà. Lại, phải xa lìa sáu pháp. Những gì là sáu? Một là phải xa lìa tâm Thanh văn; hai là phải xa lìa tâm Độc giác; ba là phải xa lìa tâm nhiệt não; bốn là thấy kẻ hành khất đến, tâm chẳng bức bối lo lắng; năm là bỏ vật sở hữu tâm không lo buồn hối tiếc; sáu là đối với kẻ đến cầu xin, hoàn toàn chẳng kiêu ngạo dối gạt.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ sáu là Hiện tiền, phải dốc làm viên mãn sáu pháp như vậy và phải xa lìa sáu pháp như vậy.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ bảy là Viễn hành, phải xa lìa hai mươi pháp. Những gì là hai mươi? Một là phải xa lìa chấp ngã, chấp hữu tình cho đến chấp cái biết, chấp cái thấy; hai là phải xa lìa chấp đoạn; ba là phải xa lìa chấp thường; bốn là phải xa lìa chấp tương; năm là phải xa lìa chấp nhân... kiến; sáu là phải xa lìa chấp danh sắc; bảy là phải xa lìa chấp uẩn; tám là phải xa lìa chấp xứ; chín là phải xa lìa chấp giới; mười là phải xa lìa chấp Thánh đế; mười một là phải xa lìa chấp duyên khởi; mười hai là phải xa lìa chấp trụ trước ba cõi; mười ba là phải xa lìa chấp tất cả pháp; mười bốn là phải xa lìa chấp như lý hoặc chẳng như lý của tất cả pháp; mười lăm là phải xa lìa kiến chấp nương vào Phật; mười sáu là phải xa lìa kiến chấp nương vào Pháp; mười bảy là phải xa lìa kiến chấp nương vào Tăng; mười tám là phải xa lìa kiến chấp nương vào giới; mười chín là phải xa lìa sự sợ hãi pháp không; hai mươi là phải xa lìa sự chống trái tánh không. Lại phải dốc làm viên mãn hai mươi pháp. Những gì là hai mươi? Một là phải dốc làm viên mãn việc thông đạt cái không; hai là phải làm viên mãn việc chứng đắc vô tướng; ba là phải làm viên mãn việc hiểu biết vô nguyên; bốn là phải làm viên mãn ba luân thanh tịnh; năm là phải làm viên mãn tâm thương xót loài hữu tình và đối với loài hữu tình luôn dứt mọi nẻo chấp trước; sáu là phải làm viên mãn những nhận thức bình đẳng về tất cả các pháp và ở trong đó không có sự chấp trước; bảy là phải làm viên mãn những nhận thức bình đẳng về các loài hữu tình và ở trong đó

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

không có sự chấp trước; tám là phải làm viên mãn việc thông đạt lý thú chân thật và ở trong đó, không có sự chấp trước; chín là phải làm viên mãn trí Vô sinh nhẫn; mười là phải làm viên mãn việc ngôn thuyết tất cả pháp đều quy về lý nhất tướng; mười một là phải làm viên mãn việc diệt trừ phân biệt; mười hai là phải làm viên mãn việc xa lìa các tướng; mười ba là phải làm viên mãn việc xa lìa các kiến chấp; mười bốn là phải làm viên mãn việc xa lìa phiền não; mười lăm là phải làm viên mãn bậc Xa-ma-tha (Chỉ), Tỳ-bát-xá-na (Quán); mười sáu là phải làm viên mãn việc điều phục tâm tánh; mười bảy là phải làm viên mãn việc tịch tĩnh tâm tánh; mười tám là phải làm viên mãn tánh Vô ngại trí; mười chín là phải làm viên mãn việc không ái nhiễm; hai mươi là phải làm viên mãn việc tùy theo ý muốn, đến các cõi Phật, tự hiện thân trong chúng hội của Phật.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ bảy là Viễn hành, phải xa lìa hai mươi pháp như vậy và phải dốc sức làm viên mãn hai mươi pháp như vậy.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ tám là Bất động, phải làm viên mãn bốn pháp. Những gì là bốn? Một là phải làm viên mãn việc ngộ nhập tâm hạnh của các loài hữu tình; hai là phải làm viên mãn các thần thông diệu dụng; ba là phải làm viên mãn nhận thấy các cõi Phật; và như sự nhận thấy ấy mà tự trang nghiêm các cõi Phật; bốn là phải làm viên mãn việc cúng dường, thửa sự chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai, luôn quán sát như thật.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ tám là Bất động, phải làm viên mãn bốn pháp như vậy.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ chín là Thiện tuệ, phải làm viên mãn bốn pháp. Những gì là bốn? Một là phải làm viên mãn hiểu biết về trí căn cơ hơn, kém của các hữu tình; hai là phải làm viên mãn việc nghiêm tịnh cõi Phật; ba là phải làm viên mãn pháp đặng trì như huyền thường nhập vào các định; bốn là phải làm viên mãn tùy theo căn lành thuần thực của các hữu tình mà nhập vào các cõi, tự hiện hóa sinh.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ chín là Thiện tuệ, phải làm viên mãn bốn pháp như vậy.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ mười là Pháp vân, phải làm viên mãn mười hai pháp. Những gì là mười hai? Một là phải làm viên mãn đại nguyện nghiệp thọ vô biên xứ sở, tùy theo sở nguyện đều được viên mãn; hai là phải làm viên mãn cái trí nhận biết về âm thanh của các loài khác nhau như là Thiên, Long, Dược-xoa, Kiền-đạt-phược, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân...; ba là phải làm viên mãn trí biện thuyết vô ngại; bốn là phải làm viên mãn việc nhập thai hoàn hảo; năm là phải làm viên mãn việc sinh ra đời một cách hoàn hảo; sáu là phải làm viên mãn gia tộc hoàn hảo; bảy là phải làm viên mãn chủng tánh hoàn hảo; tám là phải làm viên mãn quyền thuộc hoàn hảo; chín là phải làm viên mãn sinh thân hoàn hảo; mười là phải làm viên mãn xuất gia hoàn hảo; mười một là phải làm viên mãn công việc trang nghiêm cây Bồ-đề hoàn hảo; mười hai là phải làm viên mãn việc hoàn thành tất cả công đức hoàn hảo.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi trụ bậc thứ mười là Pháp vân, phải làm viên mãn mười hai pháp như vậy. Thiện Hiện nên biết, đã viên mãn nơi bậc thứ mười là Pháp vân, Đại Bồ-tát cùng các Như Lai phát ra lời nói không khác.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa ý lạc thù thăng thanh tịnh?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, nếu Bồ-tát lấy tâm tương ứng trí Nhất thiết trí, tu tập tất cả thiện căn, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa ý lạc thù thăng thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa của tâm bình đẳng đối với các loài hữu tình?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát lấy tâm tương ứng trí Nhất thiết trí, dẫn phát bốn thứ vô lượng: Từ, Bi, Hỷ, Xả, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa của tâm bình đẳng đối với các loài hữu tình.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa bố thí?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các loài hữu tình không có phân biệt hành bố thí, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa bố thí.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa thân cận với thiện hữu?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thấy các thiện hữu khuyến hóa hữu tình, khiến họ tu tập trí Nhất thiết trí, liền thân cận cung kính, tôn trọng ngợi khen, thăm hỏi, thọ lanh chánh pháp, ngày đêm vâng lời, phụng sự, tâm không lười mỏi, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa thân cận với thiện hữu.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa cầu pháp?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát lấy tâm tương ứng trí Nhất thiết trí, cần cầu Chánh pháp vô thượng của Như Lai, chẳng rơi vào các bậc Thanh văn, Độc giác, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa cầu pháp.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa thường ưa thích xuất gia?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ở tất cả nơi chốn sinh ra, thường chán sự tạp nhạp ôn ào của cảnh gia đình tù túng trói buộc, thường ưa vui với Phật pháp, thanh tịnh xuất gia, không gì có thể ngăn trở, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa thường ưa thích xuất gia.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa mến ưa thân Phật?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát chỉ thoáng thấy hình tượng Phật rồi từ đó cho đến khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, hoàn toàn chẳng rời bỏ tác ý nghĩ nhớ đến Phật, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa ưa mến thân Phật.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa triển khai giáo pháp?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi Phật còn tại thế và sau khi nhập Niết-bàn, vì các hữu tình, luôn triển khai giáo pháp, lúc đầu, khoảng giữa và sau đều thiện, văn nghĩa xảo diệu, thuần nhất viên mãn, phạm hạnh trong sạch, đó là Khế kinh, Úng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Duyên khởi, Thí dụ, Bản sự, Bản sinh, Phương quảng, Hy hữu pháp, Luận nghĩa, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa triển khai giáo pháp.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa phá bỏ kiêu mạn?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thường giữ sự khiêm tốn, cung kính, điều phục tâm kiêu mạn, do đó chẳng sinh vào giòng họ hạ tiện, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa phá bỏ kiêu mạn.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa về ngôn ngữ chắc thật thường hằng?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nói ra tương xứng với hiểu biết, lời nói và việc làm hợp nhau, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa về ngôn ngữ chắc thật thường hằng.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa giữ cấm giới thanh tịnh?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát chẳng khởi tác ý Thanh văn, Độc giác và các việc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

khác về phá giới làm chướng ngại nẻo giác ngộ, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa giữ cấm giới thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa tri ân, báo ân?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bồ-tát hạnh, đối với việc được một ân nhỏ còn chẳng thể quên bão đáp, huống chi là đối với ân huệ lớn mà chẳng dốc bão đền, đó là Đại Bồ-tát tu sửa hành hóa tri ân, báo ân.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát trụ sức an nhẫn?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dù có các hữu tình đến xúc phạm, hủy nhục, nhưng đối với họ, không hề có tâm tức giận, làm hại, đó là Đại Bồ-tát trụ sức an nhẫn.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát thọ sự hoan hỷ thù thắng?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát việc giáo hóa hữu tình đã được thành thực, thân tâm vui vẻ, hưởng niềm hoan hỷ thù thắng, đó là Đại Bồ-tát thọ nhận sự hoan hỷ thù thắng.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát chẳng lìa bỏ hữu tình?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát cứu độ hữu tình, tâm thường chẳng bỏ, đó là Đại Bồ-tát chẳng lìa bỏ hữu tình.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát luôn khởi đại Bi?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi hành Bồ-tát hạnh, khởi lên ý nghĩ thế này: “Ta vì nhầm đem lại lợi ích cho các loài hữu tình, giả sử trải qua vô lượng vô số trăm ngàn kiếp, ở trong đại địa ngục chịu các khổ kịch liệt, hoặc thiêu, hoặc nấu, hoặc chém, hoặc cắt, hoặc đâm, hoặc treo, hoặc xay, hoặc giã, chịu vô lượng sự khổ như vậy, là nhầm vì muốn khiến họ nương nơi Phật thừa mà nhập Niết-bàn, cho đến thế giới của các loài hữu tình như vậy mà hết đi, nhưng tâm đại Bi chưa từng mệt mỏi chán nản”, đó là Đại Bồ-tát luôn khởi đại Bi.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát đối với các Sư trưởng đem tâm kính tín thăm hỏi, phụng sự, cúng dường tưởng như phụng sự Phật?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột, dốc cung thuận Sư trưởng, không để tâm đến điều gì khác, đó là Đại Bồ-tát đối với các Sư trưởng đem tâm kính tín thăm hỏi, phụng sự, cúng dường tưởng như phụng sự Phật.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát siêng năng dốc sức tu tập ba-la-mật-đa?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các pháp Ba-la-mật-đa, chuyên tâm cầu học, xa lìa các việc khác, đó là Đại Bồ-tát siêng năng dốc sức tu tập Ba-la-mật-đa.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát dốc cầu đa văn, thường không chán nản, không cho là đủ, đối pháp được nghe, chẳng vướng mắc vào văn tự?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát phát khởi sự siêng năng tinh tấn, nghĩ rằng đối với chánh pháp của Phật ở cõi này, hoặc chư Phật Thế Tôn ở mười phương thế giới đã nói, ta đều nghe, tu tập, đọc tụng, thọ trì, nhưng đối với những giáo pháp ấy, chẳng vướng mắc nơi văn tự, đó là Đại Bồ-tát dốc cầu đa văn, thường không chán nản, không cho là đủ, đối pháp được nghe, chẳng vướng mắc vào văn tự.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát lấy tâm không nhiễm, thường hành pháp thí, tuy mở rộng giáo hóa nhưng chẳng tự cao?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vì các hữu tình tuyên thuyết chánh pháp hãy còn chẳng tự vì mình duy trì cẩn lành này hồi hướng đến quả Giác ngộ, huống chi là cầu những việc khác, tuy giáo hóa dẫn dắt nhiều mà chẳng tự thị, đó là Đại Bồ-tát lấy tâm không nhiễm, thường hành pháp thí tuy mở rộng giáo hóa nhưng chẳng tự cao.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát vì nhầm làm nghiêm tịnh cõi nước, trống

các căn lành, tuy để hồi hướng nhưng chẳng tự đề cao?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dũng mãnh tinh tấn tu các căn lành, vì muốn làm trang nghiêm các cõi Phật thanh tịnh cùng làm thanh tịnh tâm địa của mình và người, tuy làm việc như vậy mà chẳng tự đề cao, đó là Đại Bồ-tát vì nhầm làm nghiêm tịnh cõi nước, trông các căn lành, tuy để hồi hướng nhưng chẳng tự đề cao.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát vì giáo hóa hữu tình, tuy chẳng hề chán nản mệt mỏi đối với cõi sinh tử vô biên, nhưng chẳng tự cao?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vì muốn đem lại sự thành tựu đầy đủ cho hữu tình, trông các căn lành, làm nghiêm tịnh cõi Phật cho đến khi chưa được viên mãn trí Nhất thiết trí, tuy chịu cần khổ của đường sinh tử vô biên, nhưng không hề chán nản mỏi mệt, cũng chẳng tự cao, đó là Đại Bồ-tát vì giáo hóa hữu tình, tuy không hề chán nản mệt mỏi đối với đường sinh tử vô biên, nhưng chẳng tự cao.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát tuy trụ nơi sự hổ thẹn nhưng không hề có sự tham đắm vướng mắc?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát chuyên cầu quả vị Giác ngộ cao tột, đối với ý nghĩ về Thanh văn, Độc giác, luôn có đầy đủ sự hổ thẹn, hoàn toàn chẳng móng khởi, nhưng ở trong đó cũng không tham đắm vướng mắc, đó là Đại Bồ-tát tuy trụ nơi sự hổ thẹn nhưng không tham vướng.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát trụ nơi thanh vắng thường chẳng rời bỏ?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vượt lên các bậc Thanh văn, Độc giác..., thường chẳng rời bỏ nơi thanh vắng, đó là Đại Bồ-tát trụ nơi thanh vắng thường chẳng rời bỏ.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát ít ham muộn?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với quả vị đại Giác ngộ, còn chẳng tự mong cầu, hướng chi là muốn có được tiếng khen, lợi dưỡng... của thế gian, đó là Đại Bồ-tát ít ham muộn.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát vui vẻ biết đủ?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát chỉ vì chứng đắc trí Nhất thiết trí, nên đối với các việc khác, không hề tham đắm vướng mắc, đó là Đại Bồ-tát vui vẻ biết đủ.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát thường chẳng rời bỏ công đức Đỗ-đa?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thường đối với pháp thân diệu, khởi lên sự kiên nhẫn quán sát kỹ lưỡng, đó là Đại Bồ-tát thường chẳng rời bỏ công đức Đỗ-đa.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát đối với các học xứ chưa từng xả bỏ?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với giới đã học, giữ vững chẳng sai lệch, nhưng ở trong đó, thường chẳng chấp tướng, đó là Đại Bồ-tát đối với các học xứ chưa từng xả bỏ.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát đối với các dục lạc luôn sinh nhảm chán sâu sắc, xa lìa?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với dục lạc ngọt ngào hấp dẫn, không hề khởi tâm ham muộn mong cầu, đó là Đại Bồ-tát đối với các dục lạc sinh nhảm chán sâu sắc, xa lìa.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát thường hay phát khởi tâm tịch diệt vốn có?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đạt được các pháp nhưng không hề dấy khôi mọi tạo tác, đó là Đại Bồ-tát thường hay phát khởi tâm tịch diệt vốn có.

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát dứt bỏ các sở hữu?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với pháp trong, ngoài, không hề chấp giữ, đó là

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Đại Bồ-tát dứt bỏ các sở hữu.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát, tâm chẳng ngưng trệ chìm đắm?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các thức đã trụ chưa từng khởi tâm, đó là Đại Bồ-tát tâm chẳng trệ chìm đắm.

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát đối với các sở hữu, không hề tham luyến, đoái hoài?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các vật, không hề có chút nghĩ về chúng, đó là Đại Bồ-tát đối với các sở hữu, không tham luyến, đoái hoài.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát xa lìa nhà ở?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát với ý chí muốn đi đến các cõi Phật, tùy theo nơi sinh ra, thường ưa xuất gia, cạo bỏ râu tóc, thọ trì bình bát, khoác ba pháp y, hiện làm Sa-môn, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa nhà ở.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa Bí-sô-ni?

Thiện Hiện, nếu là Đại Bồ-tát, thường phải xa lìa các Bí-sô-ni, chẳng cùng ở chung dù chỉ trong khoảnh khắc, đối với họ cũng lại chẳng dấy khởi tâm gì khác, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa Bí-sô-ni.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa gia đình keo kiệt?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ: “Ta nên ở trong đêm dài tăm tối, làm việc lợi ích, an lạc cho các loài hữu tình, khiến các loài hữu tình này do phước lực của họ cảm hóa được gia đình, thí chủ tốt đẹp, vì thế ta ở trong đó, không hề tham lam, ganh ghét”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa gia đình keo kiệt.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chúng hội tranh chấp, giận dữ?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Nếu ở nơi chúng hội, mà trong chúng đó, hoặc có Thanh văn, Độc giác, nói giảng về thừa ấy cho là tương ứng với pháp yếu, khiến ta thoái chuyển mất tâm đại Bồ-đề, vì thế nhất định phải xa lìa chúng hội”; lại khởi lên ý nghĩ thế này: “Các kẻ tranh chấp, giận dữ có thể khiến cho loài hữu tình phát khởi sân hận, tạo tác đủ các loại nghiệp ác bất thiện, việc ấy còn trái với đường thiện, huống chi là đối với nẻo đại Bồ-đề, vì thế nên nhất định phải xa lìa sự tranh chấp giận dữ”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chúng hội tranh chấp, giận dữ.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa việc tự khen mình, chê người?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các pháp trong ngoài, đều không thấy có, nên xa lìa việc tự khen mình, chê người, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa việc tự khen mình, chê người.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa mười nghiệp đạo bất thiện?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Mười pháp ác này, còn trở ngại cho con đường thiện, Nhị thừa, Thánh đạo, huống chi là đối với quả vị đại Giác ngộ, cho nên phải xa lìa”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa mười nghiệp đạo bất thiện.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa sự ngạo mạn tăng thượng?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát chẳng hề thấy có pháp có thể khởi ngạo mạn, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa sự ngạo mạn tăng thượng.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa điên đảo?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán mọi việc điên đảo hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa điên đảo.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa do dự?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán việc do dự hoàn toàn chẳng thể nǎm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa do dự.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa tham, sân, si?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát hoàn toàn chẳng thấy có việc tham, sân, si, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa tham, sân, si.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải dốc làm viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát làm viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa vượt lên các bậc Thanh văn và Độc giác, lại trụ nơi sáu pháp Ba-la-mật-đa này (*Phật và hàng Nhị thừa có khả năng vượt qua năm thứ bờ biển của đổi tương nhận thức: Những gì là năm? Quá khứ, vị lai, hiện tại, vô vi, chẳng thể nêu bày*), đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải dốc làm viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa tâm Thanh văn?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Tâm của các Thanh văn chẳng phải là thứ tâm chứng đạo giác ngộ vô thượng, cho nên phải xa lìa”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa tâm Thanh văn.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa tâm Độc giác?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Tâm của các Độc giác nhất định chẳng có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí, cho nên ta nay phải xa lìa”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa tâm Độc giác.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa tâm nhiệt não?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Tâm sợ hãi sinh tử nhiệt não chẳng phải là tâm chứng đắc đạo Giác ngộ cao tột, cho nên phải xa lìa”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa tâm nhiệt não.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát thấy kẻ ăn xin đến, tâm chẳng nhảm chán lo lắng?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Tâm nhảm chán lo lắng ấy, đối với nẻo đại Bồ-đề, chẳng có khả năng chứng đạo, nên ta nay nhất định phải xa lìa”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát thấy kẻ ăn xin đến, tâm chẳng nhảm chán lo lắng.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát bỏ các vật sở hữu không hề có tâm hối tiếc?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Tâm hối tiếc ấy, đối với việc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, nhất định là chướng ngại, nên ta phải bỏ”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát bỏ các vật sở hữu, không hề có tâm hối tiếc.

Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát, đối với người đến cầu xin, hoàn toàn chẳng kiêu mạn dối gạt?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khởi lên ý nghĩ thế này: “Tâm kiêu mạn dối gạt ấy, nhất định chẳng phải là đạo Giác ngộ cao tột; vì sao? Vì Đại Bồ-tát, khi mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, có phát lời thề rằng, hề ta có vật gì đều cho người đến xin, tùy theo ý muốn, không làm lơ, nhưng tại sao bây giờ lại kiêu ngạo, dối gạt họ”, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát đối với người đến cầu xin, hoàn toàn chẳng kiêu mạn, dối gạt.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp ngã, chấp loài hữu tình cho đến chấp về sự hiểu biết, chấp về sự nhận thức?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán ngã, hữu tình, cho đến sự hiểu biết, sự nhận thức rốt ráo chẳng thể nǎm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp ngã, chấp hữu tình cho đến chấp sự hiểu biết, sự nhận thức.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp đoạn?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán nghĩa rốt ráo của các pháp là chẳng sinh, không đoạn, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp đoạn.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp thường?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của các pháp là vô thường, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp thường.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa tướng tưởng?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh tạp nhiễm chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa tướng tưởng.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp về nhân...?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát hoàn toàn chẳng thấy có các tánh thấy, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp về nhân...
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp danh sắc?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của danh sắc hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp danh sắc.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp uẩn?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của năm uẩn hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp uẩn.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp xứ?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của mười hai xứ hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp xứ.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp giới?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của mươi tám giới... hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp giới.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp đế?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của các đế hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp đế.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp duyên khởi?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của các duyên khởi chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp duyên khởi.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp trụ đắm trước nơi ba cõi?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của ba cõi hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp trụ đắm trước nơi ba cõi.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp nơi các pháp?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của các pháp đều như hư không, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp nơi tất cả pháp.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp về sự như lý, chẳng như lý đối với các pháp?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tánh của các pháp hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được cũng như tánh của các pháp không có sự như lý hoặc bất như lý, đó là lý do khiến Đại Bồ-tát phải xa lìa chấp về sự như lý, chẳng như lý của các pháp.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Phật?
- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nhận biết kiến chấp nương vào Phật chẳng được thấy Phật, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Phật.
- Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Pháp?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

- Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đạt được chân pháp tánh là chẳng thể thấy được, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Pháp.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Tăng?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nhận biết chúng hòa hợp là vô tướng, vô vi chẳng thể thấy được, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Tăng.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Giới?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát biết tánh của tội phước hoàn toàn không có, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải xa lìa kiến chấp nương vào Giới.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa sự sợ hãi pháp không?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán các pháp không đều không có tự tánh, đối tượng của sự sợ hãi rốt ráo không có, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải xa lìa sự sợ hãi pháp không.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải xa lìa tánh chống trái cái không?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát quán tự tánh của các pháp đều là không, chẳng phải không cùng cái không chẳng có sự chống trái, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải xa lìa tánh chống trái cái không.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn thông đạt cái không?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thấu đạt tự tướng của các pháp đều là không đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc thông đạt cái không.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc chứng đắc vô tướng?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát không hề nghĩ về các tướng, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn chứng đắc vô tướng.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn hiểu biết về vô nguyễn?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với pháp của ba cõi, tâm không có chỗ trụ, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn hiểu biết về vô nguyễn.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn ba luân thanh tịnh?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tạo được sự thanh tịnh hoàn toàn nơi mười nghiệp đạo, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn ba luân thanh tịnh.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn lòng từ bi thương xót loài hữu tình và đối với loài hữu tình không có sự chấp trước?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đã chứng đắc tâm đại Bi và làm nghiêm tịnh quốc độ, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn lòng từ bi thương xót loài hữu tình và đối với hữu tình không có sự chấp trước.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn nhận thức bình đẳng đối với các pháp và ở trong đó không có sự chấp trước?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các pháp không tăng, không giảm và trong đó không giữ lấy, không trụ chấp, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn nhận thức bình đẳng đối với các pháp và ở trong đó không có sự chấp trước.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn nhận thức bình đẳng đối với các loài hữu tình và trong đó không có sự chấp trước?
 - Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với các hữu tình không tăng, không giảm và trong đó không giữ lấy, không trụ chấp, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn nhận thức bình đẳng đối với các loài hữu tình và ở trong đó không có sự chấp trước.
 - Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc thông đạt diệu lý chân thật và ở trong đó không có sự chấp trước?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với diệu lý chân thật của tất cả pháp, tuy thông đạt như thật, nhưng không có đối tượng được thông đạt và ở trong đó không giữ lấy, không trụ chấp, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc thông đạt diệu lý chân thật và ở trong đó không có sự chấp trước.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát nên làm viên mãn trí Vô sinh nhẫn?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an nhẫn nơi tính chất không sinh, không diệt, không có sự tạo tác của tất cả các pháp và biết danh sắc rốt ráo là chẳng sinh, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn trí Vô sinh nhẫn.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc thuyết giảng các pháp đều quy về lý nhất tướng?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với tất cả hành tướng của các pháp không hề thấy có hai tướng, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn thuyết các pháp đều quy về lý nhất tướng.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc diệt trừ phân biệt?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp, chẳng hề dấy khởi sự phân biệt đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc diệt trừ phân biệt.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xa lìa các tướng?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn xa lìa tất cả các tướng lớn, nhỏ, vô lượng, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xa lìa các tướng.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xa lìa các kiến chấp?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn xa lìa tất cả kiến chấp của hàng Thanh văn, Độc giác..., đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xa lìa các kiến chấp.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xa lìa phiền não?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn xả bỏ sự tương tục của các tập khí phiền não hữu lậu, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xa lìa phiền não.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn các bậc Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dốc tu tập dốc đạt trí Nhất thiết trí, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn các bậc Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc điều phục tâm tánh?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với pháp của ba cõi, chẳng ưa, chẳng động, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc điều phục tâm tánh.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc tịch tĩnh nơi tâm tánh?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn khéo nghiệp phục sáu căn, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc tịch tĩnh nơi tâm tánh.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn tánh vô ngại trí?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dốc tu hành chứng đắc Phật nhẫn, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn tánh vô ngại trí.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc không ái nhiễm?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đối với sáu xứ bên ngoài luôn có khả năng khéo xả bỏ, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc không ái nhiễm.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc tùy theo ý muốn đi đến các cõi Phật, tự hiện thân trong chúng hội của Phật?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu hành nhằm đạt thân thông thù thắng, từ cõi Phật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

này đến cõi Phật khác, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, thỉnh chuyển Pháp luân làm lợi ích cho tất cả, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc tùy theo ý muốn đi đến các cõi Phật, tự hiện thân trong chúng hội của Phật.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc ngộ nhập tâm hành của các loài hữu tình?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dùng trí nhất tâm biết khắp như thật về tâm và tâm sở pháp của các loài hữu tình, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc ngộ nhập tâm hành của các loài hữu tình.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn các thần thông diệu dụng?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dùng các thứ thần thông tự tại thể hiện mọi diệu dụng, để được thấy Phật, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, cũng lại chẳng sinh ý tưởng về sự du hóa ấy, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn các thần thông diệu dụng.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc nhận thấy các cõi Phật và theo như cái thấy ấy mà tự làm trang nghiêm các cõi Phật?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú ở một cõi Phật mà có khả năng nhận thấy vô biên các cõi Phật trong mươi phương, cũng có khả năng thị hiện nhưng chẳng từng sinh ý tưởng về cõi Phật, lại vì nhằm đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, nên hiện ở trong ba lần ngàn thế giới, ở ngôi Chuyển luân vương mà tự làm trang nghiêm, cũng có khả năng xả bỏ, không có sự chấp trước, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc nhận thấy các cõi Phật và như cái thấy ấy, tự làm trang nghiêm các cõi Phật.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc cúng dường, vâng theo lời chỉ dạy của chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai, quán sát như thật?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vì muốn đem lại lợi ích cho các hữu tình, nên đối với nẻo diệu nghĩa của pháp luôn phân biệt như thật, như vậy gọi là dùng pháp để cúng dường, vâng theo lời dạy chư Phật, lại quán sát kỹ pháp thân chư Phật, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc cúng dường, vâng theo lời dạy của chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai, quán sát như thật.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc hiểu biết về cái trí hơn kém của căn cơ nơi các hữu tình?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú nơi mươi lực của Phật, biết rõ như thật về các căn hơn kém của các loài hữu tình, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc hiểu biết về cái trí hơn kém của căn cơ nơi các hữu tình.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc nghiêm tịnh cõi Phật?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát lấy vô sở đắc làm phương tiện, làm nghiêm tịnh tất cả hành tướng của tâm nơi hữu tình, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc nghiêm tịnh cõi Phật.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn pháp đặng trì như huyễn, nhập vào các định?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát trú nơi pháp đặng trì này, tuy có khả năng hoàn thành tất cả sự nghiệp mà tâm chẳng hề động, lại tu tập pháp đặng trì đến thành thực cùng tột, chẳng khởi gia hạnh mà luôn luôn hiện tiền, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn pháp đặng trì như huyễn, nhập vào các định.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc tùy theo căn lành thuần thực của các hữu tình để nhập vào các cõi, tự hiện hóa sinh?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vì muốn đem lại sự thành tựu đầy đủ căn lành thù thắng của các loài hữu tình, tùy theo điều kiện thuận tiện của họ, nên nhập vào các cõi mà thị hiện thọ sinh, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc tùy theo căn lành thuần thực của các hữu tình để nhập vào các cõi, tự hiện hóa sinh.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn đại nguyện nghiệp thọ vô biên xứ sở, tùy theo sở nguyện đều viên mãn?

Thiện Hiện, nếu đại Bồ-tát đã tu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa hết sức viên mãn, nên hoặc làm nghiêm tịnh các cõi Phật, hoặc đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các loài hữu tình, tùy sở nguyện của tâm, đều được viên mãn, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn đại nguyện nghiệp thọ vô biên xứ sở, tùy theo sở nguyện đều viên mãn.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn trí hiểu biết về âm thanh tùy theo các loài khác nhau như Thiên, Long, Dược-xoa, Kiền-đạt-phược, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân...?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu tập đạt hiểu biết vô ngại về ngôn từ thù thắng, biết rõ sự sai biệt về âm thanh ngôn ngữ của hữu tình, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn trí hiểu biết về âm thanh tùy theo các loài khác nhau như Thiên, Long, Dược-xoa, Kiền-đạt-phược, A-tố-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân...

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn trí Biện thuyết vô ngại?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tu tập đạt sự hiểu biết vô ngại, biện tài thù thắng, vì các loài hữu tình, thường thuyết giảng không dừng nghỉ, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn trí Biện thuyết vô ngại.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc nhập thai hoàn hảo?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tuy đối với tất cả nơi chốn sinh ra sự thực là thường hóa sinh, nhưng vì nhằm đem lại lợi ích cho loài hữu tình nên hiện nhập thai tạng, ở trong ấy luôn thể hiện đầy đủ các việc thù thắng, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc nhập thai hoàn hảo.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc đản sinh hoàn hảo?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vào khi xuất thai, thị hiện các việc thù thắng hy hữu, khiến cho các hữu tình trông thấy đều hoan hỷ, đạt được lợi lạc lớn, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc đản sinh hoàn hảo.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn gia tộc hoàn hảo?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát hoặc sinh vào nhà thuộc dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, hoặc sinh vào nhà thuộc dòng dõi lớn Bà-la-môn, việc nương vào cha mẹ để ra đời không thể chê trách, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn gia tộc hoàn hảo.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn chủng tánh hoàn hảo?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thường hội nhập trong chủng tánh của các Đại Bồ-tát ở quá khứ mà sinh ra, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn chủng tánh hoàn hảo.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn quyến thuộc hoàn hảo?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thuần lấy vô lượng vô số Bồ-tát làm quyến thuộc chẳng phải các hạng hồn tạp tâm thường, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn quyến thuộc hoàn hảo.

– Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn sinh thân hoàn hảo?

– Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vào lúc sơ sinh, thân thể hoàn hảo, có tất cả tướng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

tốt, phóng hào quang lớn chiếu khắp vô biên thế giới chư Phật, cung khiến cho thế giới ấy hiện đủ sáu thứ biến động, hữu tình gặp được đều đạt lợi ích, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn sinh thân hoàn hảo.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xuất gia hoàn hảo?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vào lúc xuất gia, có vô lượng vô số Thiên, Long, Được-xoa, Nhân phi nhân... đi theo hai bên, đi tới đạo tràng, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, thọ trì bình bát, dẫn dắt vô lượng vô số hữu tình, khiến nương vào ba thửa mà hướng đến cõi viên tịch, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc xuất gia hoàn hảo.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc trang nghiêm cây Bồ-đề hoàn hảo?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát có căn lành thù thắng, nguyện lực rộng lớn, cảm ứng đạt được cây Bồ-đề đẹp đẽ như thế này: Dùng ngọc quý phệ lưu ly làm thân, vàng ròng làm gốc; cành, lá, hoa, quả đều dùng loại bảy báu hảo hạng hoàn thành; cây này cao rộng phủ khắp cõi Phật trong thế giới ba lần ngàn, ánh sáng rực rỡ chiếu khắp vô số thế giới chư Phật trong mười phương, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn việc trang nghiêm cây Bồ-đề hoàn hảo.

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát phải làm viên mãn tất cả công đức hoàn hảo?

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đạt đầy đủ tư tưởng trí tuệ thù thắng, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho loài hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, đó là lý do mà Đại Bồ-tát phải làm viên mãn tất cả công đức hoàn hảo.

